

Trường

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2016 - 2017

Lớp

MÔN: ĐỊA LÝ LỚP 9

Họ và tên

Thời gian làm bài: 45 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

I. Hãy khoanh tròn vào chữ cái in hoa đầu câu trả lời đúng nhất. (1,0 điểm)

1. Cảng biển nào có công suất lớn nhất nước ta:

- A. Đà Nẵng B. Sài Gòn C. Kiên Giang D. Hải Phòng

2. Vùng nào có mức doanh thu bán lẻ hàng hóa cao nhất nước:

- A. Đông Nam Bộ B. Đồng bằng sông Hồng C. Đồng bằng sông Cửu Long

3. Các tỉnh dẫn đầu sản lượng nuôi trồng thủy sản nước ta:

- A. An Giang, Kiên Giang, Bạc Liêu B. Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau
C. Cà Mau, An Giang, Kiên Giang D. Cà Mau, An Giang, Bến Tre

4. Cơ sở sản xuất muối Cà Ná nổi tiếng của nước ta thuộc tỉnh:

- A. Ninh Thuận B. Quảng Ngãi C. Khánh Hòa D. Bình Thuận

II. Điền chữ (Đ) vào ô đúng hoặc chữ (S) vào ô sai trong các câu sau. (1,0 điểm)

1. Tây Nguyên phát triển nhất là cây chè	
2. Vườn quốc gia Yok-Dôn có diện tích lớn nhất nước	
3. Quần đảo Trường sa thuộc tỉnh Kiên Giang	
4. Cơ sở lọc dầu duy nhất ở nước ta thuộc tỉnh Quảng Ngãi	

III. Điền từ hoặc cụm từ thích hợp vào chỗ (.....) trống trong các câu sau (1,0 điểm)

Cho cụm từ: (51513 nghìn km²; 27.9 nghìn km²; 6,0 triệu; 15,3 triệu; Hoàng Liên Sơn; Trường Sơn; Bạch Mã; Hoàng Sơn; Tam Điệp)

1. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung có diện tích nghìn km² và dân số triệu người

2. Vùng Bắc Trung Bộ là dãy đất hẹp ngang, kéo dài từ dãy phía bắc, tới dãy

IV. Ghép các điểm du lịch ở cột A với các tỉnh ở cột B sao cho phù hợp (1,0 điểm)

Cột A (Điểm du lịch nổi tiếng)	Cột B (Địa danh)	Trả lời
1. Nha Trang	A. Bình Thuận	1 +
2. Di tích Mỹ Sơn	B. Khánh Hòa	2 +
3. Động Phong Nha	C. Quảng Bình	3 +
4. Mũi Né	D. Đà Nẵng	4 +
	E. Quảng Nam	

II. Tự luận (6,0 điểm)

- Trình bày các ngành công nghiệp trọng điểm của nước ta (2,0 điểm)
- Đồng bằng sông Hồng có những điều kiện tự nhiên thuận lợi và khó khăn gì trong việc phát triển kinh tế - xã hội? (2,0 điểm)
- Bài tập (2,0 điểm) Dựa vào bảng số liệu sau:

Các tỉnh, thành phố	Đà Nẵng	Quảng Nam	Quảng Ngãi	Bình Định	Phú Yên	Khánh Hòa	Ninh Thuận	Bình Thuận
Diện tích (nghìn ha)	0,8	5,6	1,3	4,1	2,7	6,0	1,5	1,9

Vẽ biểu đồ hình cột và nhận xét diện tích nuôi trồng thủy sản các tỉnh miền Trung nước (2002)

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN ĐỊA LÝ LỚP 9**A. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)**

I. Khoanh tròn chữ cái đầu câu đúng nhất (1,0 điểm)

1. B 2. A 3. D 4. B

II. Điền vào ô đúng (Đ) hoặc sai (S) (1,0 điểm)

1. S 2. Đ 3. S 4. Đ

III. Điền từ vào chỗ trống (....) trong câu (1,0 điểm)

1. 27,9 nghìn km²; 6,0 triệu

2. Tam Điệp; Bạch Mã

IV. Ghép nội dung cột A với cột B cho phù hợp (1,0 điểm)

1 + B 2 + E 3 + C 4 + A

B. TỰ LUẬN (6,0 điểm)**1. Các ngành công nghiệp trọng điểm:****- Công nghiệp khai thác nhiên liệu:**

+ Khai thác than phân bố Quảng Ninh. Mỗi năm sản xuất từ 15 - 20 triệu tấn

+ Các mỏ dầu khí đang được khai thác ở thềm lục địa phía Nam (Bà Rịa - Vũng Tàu).

Mỗi năm khai thác hàng trăm triệu tấn dầu, hàng tỉ m³ khí.

- Công nghiệp điện: Gồm nhiệt điện và thủy điện. Mỗi năm sản xuất trên 40 tỉ Kwh và sản lượng điện ngày càng tăng để đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế.

- Công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm: Chiếm tỉ trọng cao nhất gồm 3 phân ngành:

+ Chế biến sản phẩm trồng trọt

+ Chế biến sản phẩm chăn nuôi

+ Chế biến thủy sản

Phân bố rộng khắp cả nước, tập trung nhất ở TPHCM, Hà Nội, Biên Hòa, Đà Nẵng.

- CN dệt may:

+ Công nghiệp dệt may là sản xuất hàng tiêu dùng, sản phẩm được xuất khẩu sang nhiều nước trên thế giới.

+ Các Trung tâm dệt may lớn: THCM, HN, Đà Nẵng, Nam Định.

2: Đồng bằng sông Hồng có những điều kiện tự nhiên thuận lợi và khó khăn gì trong việc phát triển kinh tế - xã hội (2,0 điểm)*** Thuận lợi: (1,0 điểm)**

- Điều kiện tự nhiên:

+ Vị trí địa lý dễ dàng trong việc giao lưu kinh tế - xã hội trực tiếp với các vùng trong nước.

+ Sông Hồng nhiều phù sa, nước tưới, mở rộng diện tích đồng bằng.

+ Khí hậu nhiệt đới ẩm, có mùa đông lạnh, cây trồng đa dạng, phát triển cây vụ đông.

- Tài nguyên thiên nhiên:

+ Đất phù sa tốt, khí hậu, thủy văn phù hợp cho việc thâm canh tăng vụ trong sản xuất nông nghiệp, nhất là trồng lúa.

+ Khoáng sản có giá trị như mỏ đá (Hải Phòng), Hà Nam, Ninh Bình, sét cao lanh (Hải Dương) làm nguyên liệu sản xuất xi măng chất lượng cao; than nâu (Hưng Yên); khí tự nhiên (Thái Bình)

+ Phong cảnh du lịch rất phong phú, đa dạng.

- Dân cư đông, nguồn lao động dồi dào

*** Khó khăn: (1,0 điểm)**

- Thời tiết thường không ổn định, hay có bão, lũ lụt lớn làm thiệt hại mùa màng, đường sá, cầu cống các công trình thủy lợi, đê điều.

- Do hệ thống đê chống lũ lụt, đồng ruộng trở thành những ô trũng trong đê và về mùa mưa thường bị ngập úng

3. Bài tập (2,0 điểm)

- Vẽ biểu đồ chính xác, có kí hiệu, chú thích (1,5 điểm)

- Nhận xét (0,5 điểm)